TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/HS-ST
Ngày: 28/1/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:*Ông Nguyễn Đình Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Nữ.

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai, tỉnh Gia Laitham gia phiên tòa:Ông Nguyễn Hùng Cường-Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 1năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Gia Laitỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2026/TLST-HSngày 13tháng 1năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số06/2026/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 1năm 2026đối với bị cáo:

Bùi Huy H.Tên gọi khác: Không;Sinh ngày 11/3/2005;Nơi sinh : tỉnh Bình Định (Nay là tỉnh Gia Lai).Nơi cư trú: Thôn A, xã P tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Không;Trình độ học vấn: 10/12;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Con ông: Bùi Trúc L, sinh năm 1981;Con bà: Lê Thị Đ, sinh năm 1981; Vợ: Hà Thị T, sinh năm 2004;Con: có 01 người, sinh năm 2023;Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Năm 2023, Bùi Huy H có hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản, bị Công an huyện P (cũ) xử phạt hành chính 4.000.000 đồng, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 01/12/2023. *(H đã chấp hành xong ngày 28/12/2023).*

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

2.2. Bị hại: Bùi Thiện K, sinh năm 2015 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn A, xã P, tỉnh Gia Lai.

2.3 Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Trúc L, sinh năm 1981Và Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1981(Cha, M bị hại K) (Có mặt).

Nơi cư trú: thôn A, xã P, tỉnh Gia Lai.

2.4. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Bùi Ngọc T1, sinh năm 1948(Có mặt).

Nơi cư trú: thôn T, xã P, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05 tháng 01 năm 2025, ông Bùi Ngọc T1, sinh năm 1948, trú thôn T, xã P, tỉnh Gia Laimua 01 máy máy tính xách tay nhãn hiệu HP 240 G8 i3 tại Cửa hàng T4 số B đường Q, thuộc thôn T, xã P, tỉnh Gia Lai với giá tiền 10.390.000 đồng. Sau khi mua, ông T1 cho máy tính này cho vợ chồng con trai là Bùi Trúc L, sinh năm 1981 và Lê Thị Đ, sinh năm 1981, cùng trú tại thôn A, xã P, tỉnh Gia Lai, với mục đích để cho cháu Bùi Thiện K, sinh năm 2015 (Con trai của L và Đ, trú cùng địa chỉ)sử dụng trong việc học tập. Vợ chồng Bùi Trúc L, Lê Thị Đ đem máy về nhà riêng quản lý, để trong phòng buồng riêng của hai vợ chồng.

Khoảng 07 giờ ngày 01 tháng 5 năm 2025, vợ chồng Bùi Trúc L, Lê Thị Đ và con trai tên Bùi Thiện K về nhà ông Lê Văn T2, sinh năm 1957, là cha ruột của Lê Thị Đ tại thôn A xã P, tỉnh Gia Lai có công việc.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, lợi dụng không có người ở nhà nên con trai của vợ chồng Bùi Trúc L là Bùi Huy H, sinh năm 2005, trú cùng địa chỉ đã có hành vi vô phòng buồng riêng của vợ chồng Bùi Trúc L lén lút chiếm đoạt chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP 240 G8 i3 nói trên và đem đến Cửa hàng T4 di động số B đường Q, thôn T, xã P, tỉnh Gia Laiđể bán.

Tại Cửa hàng T4, Bùi Huy H trực tiếp giao dịch với nhân viên là Nguyễn T3, sinh năm 1994, trú thôn Đ, xã Đ, tỉnh Gia Lai.Nguyễn Toàn kiểm tra trên hệ thống của Thế giới di động, xác định máy laptop nhãn hiệu HP 240 G8 i3 nói trên được mua tại Thế giới đi động P. Nguyễn T3 xác định vào ngày 05/01/2025, bản thân T3 là người trực tiếp giao dịch bán máy laptop này cho ông Bùi Ngọc T1 và nghe ông T1 nói mua máy về cho cháu nội sử dụng. Do đó, khi Bùi Huy H đem máy laptop đến bán với lý do mua về nhưng không sử dụng nên bán lại thì Nguyễn T3 cho rằng Bùi Huy H là người cháu mà ông T1 đã nói khi mua nên không nghi ngờ gì và đã đồng ý hỗ trợ thu mua lại máy laptop nói trên với giá 5.045.000 đồng.Sau khi bán máy laptop lấy tiền, Bùi Huy H đã tiêu xài hết số tiền nói trên.

Ngày19/8/2025, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Gia Lai có Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HDĐGTTHS đối với máy laptop nói trên là: 5.011.250 đồng.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu đối với Máy tính xách tay bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là Lê Thị Đ, các bên không yêu cầu H bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSK3 ngày 30 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Bùi Huy H1 tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Huy H về tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.Đề nghịHội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 (sáu)tháng đến 09 (Chín)tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhậnlại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng vụ án:Đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Bùi Huy H khôngnói lời sau cùng gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Bùi Huy H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợinghĩa vụ liên quanXuất phát từ nhu cầu cần có tiền để tiêu xài cá nhân, khoảng 12 giờ ngày

01/05/2025, tại nhà ở thuộc thôn A, xã P, tỉnh Gia Lai, Bùi Huy H lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 240 G8 i3của em trai là Bùi Thiện K trị giá 5.011.250 đồng. Hành vi nguy hiểm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sỡ hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản ''theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình,bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51BLHS năm 2015.

[4] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội , có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Đồng thời, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[5] Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã trả lại tài sản cho người bị hại.Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Xét về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử không xét.

[7] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nênxét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Bùi Huy H phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[9]Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căncứ vào các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Ápdụngkhoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sựnăm 2015 Xử phạt bị cáo Bùi Huy H2(chín)tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23,Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Huy H phải chịu200.000 (hai trăm nghìn)đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự Bị cáo.Đại diện gia đình bị hại, Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Toàn

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 3 – Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Phòng THADS khu vực 3 – Gia Lai;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.